

Số: 191/KH-MĐ2

Long Phụng, ngày 28 tháng 9 năm 2025

Kế hoạch giáo dục
nhà trường năm học 2025-2026

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026

1. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Luật giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trung học phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Ngãi;

Công văn số 625/SGDĐT-GDTrH ngày 19/8/2025 của Sở GD&ĐT Quảng Ngãi hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ năm học và tình hình thực tế tại đơn vị, Trường THPT số 2 Mộ Đức xây dựng phương hướng nhiệm vụ năm học 2025-2026 như sau:

2. BỐI CẢNH QUỐC GIA, ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

2.1. Bối cảnh bên ngoài

Thời cơ:

Chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đang đi vào giai đoạn ổn định, tạo khung pháp lý và định hướng phát triển rõ ràng.

Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục ngày càng được chú trọng, giúp nhà trường có điều kiện tiếp cận các phương thức quản lý và giảng dạy hiện đại.

Sự quan tâm của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Sở GD&ĐT Quảng Ngãi đến lĩnh vực giáo dục, đặc biệt là đầu tư cơ sở vật chất, chuẩn hóa đội ngũ và nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn, giáo dục toàn diện.

Xu hướng hội nhập quốc tế về giáo dục mở ra cơ hội cho giáo viên, học sinh giao lưu, học hỏi, tiếp cận kiến thức, kỹ năng mới.

Long Phụng, Mộ Cày là địa phương truyền thống hiếu học, nhiều người đã thành đạt, đóng góp nhiều cho sự nghiệp giáo dục của huyện nhà.

Trường THPT số 2 Mộ Đức là một tập thể đoàn kết, luôn được sự quan tâm của Sở GD-ĐT Quảng Ngãi, của Đảng ủy, UBND xã Long Phụng và sự quan tâm của phụ huynh học sinh.

Thách thức:

Năm đầu tiên thực hiện Kế hoạch dạy 2 buổi/ ngày, trong điều kiện còn thiếu giáo viên các môn học Âm nhạc, Mỹ Thuật và điều kiện để tổ chức các hoạt động trong buổi thứ hai.

Yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện về giáo dục đòi hỏi cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh phải có chuyển biến thay đổi.

Yêu cầu đòi hỏi ngày càng cao của xã hội đối với chất lượng giáo dục của nhà trường, đòi hỏi nhà trường phải vươn lên ngang tầm với khu vực miền trung, đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực của địa phương.

Ảnh hưởng của mặt trái kinh tế thị trường và lối sống thực dụng ảnh hưởng đến cán bộ, giáo viên và học sinh; những hiện tượng tiêu cực trong xã hội, các tệ nạn xã hội xâm nhập học đường.

Tác động của mạng xã hội và Internet vừa mở ra cơ hội học tập, vừa tiềm ẩn nguy cơ làm phân tán sự tập trung, ảnh hưởng đến đạo đức, lối sống học sinh.

2.2. Bối cảnh bên trong

Điểm mạnh:

Nhà trường có bề dày truyền thống hơn 40 năm xây dựng và phát triển; nhiều năm liên được công nhận là tập thể lao động tiên tiến; được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng 3; được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2017-2022.

Nhiều giáo viên đạt chuẩn giáo viên trung học phổ thông hạng II; có nhiều giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.

Đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên có 68 người (CBQL: 03, GV: 60, NV: 5); 100% giáo viên đạt chuẩn đào tạo; 5 giáo viên có trình độ Thạc sĩ.

Năm học trước có 1102 học sinh/ 29 lớp, trung bình có 38 học sinh/lớp. Chất lượng giáo dục đạt kết quả cao, tỉ lệ học sinh xếp loại học lực tốt 27,9%, học lực khá 60,3%, tỉ lệ đỗ tốt nghiệp THPT đạt 100%.

Diện tích khuôn viên 35.184m² đạt chuẩn; Thiết bị thí nghiệm, thực hành được tăng cường chất đáp ứng yêu cầu tối thiểu; thư viện đạt chuẩn. Mỗi lớp có 01 phòng học riêng, có máy tính kết nối internet và TV có màn ảnh từ 55 inch.

Hoạt động dạy và học được thực hiện đảm bảo kỷ cương, nề nếp. Các tổ chuyên môn thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tổ chức bồi dưỡng thường xuyên. Các hoạt động nghiên cứu ứng dụng sự phạm, hoạt động trải nghiệm bước đầu triển khai có hiệu quả.

Điểm yếu:

Một số giáo viên chậm đổi mới phương pháp giảng dạy; kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và kỹ thuật dạy học tích cực còn hạn chế.

Bộ môn Âm nhạc, Mỹ Thuật không có giáo viên; không có thiết bị dạy và học.

CSVC chỉ đáp ứng yêu cầu tối thiểu, trang thiết bị đã sử dụng lâu năm nên xuống cấp, chưa đồng bộ. Sân chơi, bãi tập chưa đồng bộ. Kinh phí của nhà trường hạn hẹp, các nguồn thu xã hội hóa còn hạn chế.

Một số phụ huynh có hoàn cảnh khó khăn, lo kinh tế gia đình nên chưa quan tâm sâu sát đến việc học của học sinh; điều kiện, phương tiện học tập của học sinh thiếu thốn.

2.3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông tập trung với các nhiệm vụ trọng tâm:

Tuyên truyền, quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thông tin về Đại hội XIV của Đảng; tạo sự đồng thuận trong cán bộ, giáo viên, học sinh và phụ huynh.

Đổi mới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; tăng cường tư vấn tâm lý học đường, giáo dục hướng nghiệp; phát huy sự phối hợp giữa gia đình – nhà trường – xã hội.

Xây dựng môi trường văn hóa học đường dân chủ, nhân văn; phát động phong trào thi đua dạy tốt – học tốt, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Triển khai có hiệu quả Chương trình GDPT 2018; chuẩn bị điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với những nơi có thể.

Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực; chú trọng STEM/STEAM, CNTT, trí tuệ nhân tạo, dạy học ngoại ngữ, hướng nghiệp và phân luồng sau THPT.

Tổ chức đa dạng hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao; phát triển các câu lạc bộ học sinh, tạo môi trường rèn luyện năng khiếu, phát triển thể chất.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới quản trị nhà trường; thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát; triển khai hiệu quả Kế hoạch 21/KH-UBND

ngày 07/02/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong giáo dục.

Quan tâm công tác giáo dục hòa nhập, bảo đảm quyền học tập của mọi đối tượng học sinh.

3. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

3.1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực cốt lõi cho học sinh; đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018.

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, nhân văn, kỷ cương, thân thiện, góp phần phát triển hài hòa đức – trí – thể – mỹ.

Từng bước hình thành môi trường học tập hiện đại, linh hoạt; thúc đẩy chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả dạy học và quản lý.

Phát huy tính chủ động, sáng tạo của giáo viên và học sinh; nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp.

Bảo đảm công bằng trong giáo dục; quan tâm học sinh yếu thế, học sinh có hoàn cảnh khó khăn; tạo cơ hội học tập bình đẳng cho mọi đối tượng.

Tăng cường gắn kết nhà trường – gia đình – xã hội; mở rộng giao lưu, hợp tác với các cơ sở giáo dục, đào tạo.

3.2. Mục tiêu cụ thể

3.2.1. Quy mô:

Năm học 2025-2026, toàn trường có 27 lớp/1037 học sinh; Khối 10: 8 lớp/285 học sinh; Khối 11: 10 lớp/372 học sinh; Khối 12: 9 lớp/362 học sinh

3.2.2 Chất lượng giáo dục

Chỉ tiêu từng môn học (Tỉ lệ % cả năm đạt trung bình trở lên)

MÔN	KHỐI 10			KHỐI 11			KHỐI 12		
	TỐT (%)	KHÁ (%)	ĐẠT (%)	TỐT (%)	KHÁ (%)	ĐẠT (%)	TỐT (%)	KHÁ (%)	ĐẠT (%)
Ngữ Văn	17,54	70,15	10,17	20,9	72,11	6,97	18,3	70,55	11,14
Lịch sử	28	55	17	30	55	15	30	60	10
Địa lý	25	60	15	40	50	10	45	50	5
GDKTPL	32	50	18	35	50	15	38	52	10
Tiếng Anh	15	40	40	17	40	40	24	40	35
Toán	36,5	38,5	23,5	37,5	39,5	23	38,25	45,25	16,5
Vật Lý	10	45	35	12	45	38	20	65	15
Hóa học	32,5	38,5	26,5	33,5	39,5	24,8	35,15	41,85	21,5
Sinh Vật	20	50	29	20	50	29	20	50	30

Tin học	25	55	20	25	55	20	25	55	20
QP-AN	35	60	5	35	60	5	40	55	5
Công nghệ	10	45	35	12	45	38	20	65	15
GDTC	ĐẠT: 95%			ĐẠT: 95%			ĐẠT: 95%		

+ Về phẩm chất và rèn luyện học sinh

- Xếp loại rèn luyện:
 - Tốt: 97,8%
 - Khá: 2%
 - Chưa đạt: 0%
- Chỉ tiêu đạt chuẩn: Khá, Tốt từ 80% trở lên; chưa đạt không quá 2%.
- Tỷ lệ đoàn viên: hiện tại 65,2%, phấn đấu đạt 90%.

+ Về học lực và kết quả học tập

- Xếp loại học tập:
 - Tốt: $\geq 19\%$
 - Khá: $\geq 57\%$
 - Chưa đạt: $\leq 3\%$
- Chỉ tiêu đạt chuẩn: Tốt $\geq 3\%$, khá $\geq 35\%$, chưa đạt $\leq 5\%$.
- Học sinh giỏi toàn diện: 11%.
- Tỷ lệ học sinh lên lớp sau thi lại: $\geq 99,8\%$.
- Tỷ lệ học sinh bỏ học: $< 0,2\%$ (năm học trước: 0,28%).
- Tỷ lệ tốt nghiệp THPT: $\geq 99,5\%$.
- Tỷ lệ học sinh trúng tuyển ĐH, CĐ: $\geq 80\%$.

+ Về các kỳ thi và giải thưởng

- Học sinh giỏi cấp tỉnh:
 - Khối 11: 40–45 giải.
 - Khối 12: 45–50 giải.
- Học sinh giỏi quốc gia: có ít nhất 01 em đạt giải.
- Sáng tạo KHKT: ít nhất 02 sản phẩm đạt giải cấp tỉnh.
- Giải TDTT cấp tỉnh: 3–6 giải.
- Có ít nhất 11 học sinh được kết nạp Đảng trong năm học.

+ Về hoạt động giáo dục toàn diện và kỹ năng

- Thành lập, duy trì các CLB: Robot & NCKH, Truyền thông, Tuyên truyền – Phổ biến pháp luật, Văn nghệ xung kích, Tiếng Anh, tham gia đầy đủ các giải thể thao cấp trường và cụm.
- Mỗi bộ môn tổ chức ít nhất 01 hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo.
- 100% học sinh đạt chuẩn rèn luyện thân thể, môn Giáo dục QP-AN đạt yêu cầu trở lên.

- 100% học sinh, viên chức tham gia hoạt động nhân đạo, cứu trợ.
+ **Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên**
- 100% viên chức, người lao động tham gia các phong trào, cuộc vận động của ngành.
- Sáng kiến kinh nghiệm: ít nhất 10 đề tài.
- Hội thi GV dạy giỏi: mỗi bộ môn có ít nhất 01 GV tham gia cấp tỉnh.
+ **Về công tác thi đua – khen thưởng**
- 100% tập thể, cá nhân đăng ký thi đua từ đầu năm.
- Danh hiệu tập thể:
 - Trường THPT Số 2 Mộ Đức đạt danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, đề nghị UBND tỉnh khen.
 - Có 04 tổ chuyên môn đề nghị Sở GD&ĐT khen.
- Danh hiệu cá nhân:
 - 70 LĐTT (Lao động tiên tiến).
 - 12 CSTĐCS (Chiến sĩ thi đua cơ sở).
 - 01 CSTĐ cấp tỉnh.
- Hình thức khen thưởng:
 - Sở GD&ĐT khen: 12 cá nhân.
 - UBND tỉnh khen: 01 cá nhân.

4. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

4.1. Khung thời gian năm học

- Số tuần thực hiện trong năm học: 35 tuần thực học (*học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần chi tiết tại phụ lục 1,2*). Cụ thể:

+ **Học kỳ 1:** Bắt đầu 08/9/2025, kết thúc 10/01/2026 gồm 18 tuần.

+ **Học kỳ 2:** Bắt đầu 12/01/2026, hoàn thành chương trình trước 16/5/2026 gồm 17 tuần, kết thúc năm học trước 26/5/2026.

Khung thời gian hoạt động trong ngày

BUỔI SÁNG		BUỔI CHIỀU	
TIẾT	THỜI GIAN	TIẾT	THỜI GIAN
Tiết 1	07h00-07h45	Tiết 1	13h40-14h25
Tiết 2	07h50-08h35	Tiết 2	14h30-15h15
Tiết 3	08h50-09h35	Tiết 3	15h25-16h10
Tiết 4	09h40-10h25	Tiết 4	16h15-17h00
Tiết 5	10h30-11h15	Tiết 5	

4.2. Khung chương trình

Nội dung giáo dục		Số tiết/năm học/lớp
Môn học bắt buộc	Ngữ văn	105
	Toán	105
	Ngoại ngữ 1	105
	Lịch sử	52
	Giáo dục thể chất	70
	Giáo dục quốc phòng và an ninh	35
Môn học lựa chọn	Địa lí	70
	Giáo dục kinh tế và pháp luật	70
	Vật lí	70
	Hóa học	70
	Sinh học	70
	Công nghệ	70
	Tin học	70
	Âm nhạc	70
	Mĩ thuật	70
Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề)		105
Hoạt động giáo dục bắt buộc	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105
Nội dung giáo dục địa phương		35
Tổng số tiết học/năm học		997
Số tiết trung bình/tuần		28,5

4.3. Phân phối chương trình theo từng học kỳ

Thực hiện theo chương trình SGK 2018 (Phụ lục 1,2)

4.4. Các hoạt động giáo dục

4.4.1. Hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi khối 11, 12; dạy học ôn tập thi tốt nghiệp năm 2026; Bồi dưỡng thi học sinh giỏi máy tính cầm tay cấp tỉnh môn Toán cấp THPT.

a. Thời gian : từ tháng 9/2025 đến tháng 4/2026

b. Nội dung:

- Tổ chức kỳ thi cấp trường đối với lớp 11, chọn đội tuyển lập kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi dự thi giải học sinh giỏi cấp Tỉnh các môn: Toán, Lý, Hóa, Sinh, Văn, Sử, Địa, Anh, Tin.

- Tổ chức ôn tập thi Tốt nghiệp THPT năm 2026 đối với học sinh khối 12 gồm 4 môn thi (02 môn bắt buộc, 02 môn lựa chọn) với thời lượng 02 tiết/môn/tuần.

c. Hình thức:

- Dạy học tăng cường thi Tốt nghiệp THPT năm 2026 trực tiếp vào buổi chiều theo lớp, nhóm lớp.
- Dạy bồi học sinh giỏi khối 12, 11 và Máy tính cầm tay trực tiếp vào buổi chiều.

4.3.2. Triển khai Hội thi Olympic cấp trường, dự thi cấp Tỉnh

- a. Thời gian: Từ tháng 02/2026 đến tháng 4/2026
- b. Nội dung: Tổ chức Hội thi olympic Tiếng Anh cấp trường, chọn đội tuyển, luyện tập dự thi cấp Tỉnh.
- c. Hình thức: Lập đội, luyện tập, dự thi.

4.4.3. Hoạt động tiết học thư viện và tiết đọc thư viện

- a. Thời gian : từ tuần học thứ 2 đến khi kết thúc năm học
- b. Nội dung:
 - Bộ phận chuyên môn nhà trường phối hợp với thư viện tổ chức các tiết đọc thư viện vào các buổi chiều, mỗi lớp thực hiện tối thiểu 3 tiết/học kỳ
 - Giáo viên bộ môn xây dựng kế hoạch tổ chức tiết học thư viện, đảm bảo mỗi môn tổ chức 1 tiết/HK/lớp. Phối hợp với nhân viên thư viện để triển khai

- c. Hình thức: trực tiếp tại thư viện.

4.4.4. Triển khai cuộc thi KHKT cấp trường, dự thi cấp tỉnh

- a. Thời gian : từ tháng 10/2025 đến tháng 1/2026
- b. Nội dung:
 - Tổ chức thi KHKT cấp trường, chọn dự án dự thi cấp tỉnh.
 - Khuyến khích học sinh toàn trường nghiên cứu khoa học, sáng tạo kỹ thuật, công nghệ và vận dụng kiến thức môn học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn. Góp phần đổi mới hình thức tổ chức dạy học, đổi mới hình thức, phương pháp đánh giá kết quả, phát triển năng lực học sinh

- c. Hình thức: lập dự án và nghiên cứu.

4.4.5. Talkshow “Vun đắp thương yêu – Những điều chưa trọn”

- a. Thời gian: cuối tháng 9/2025
- b. Nội dung:

Nhà trường mời các chuyên gia tư vấn tâm lý tổ chức những buổi chia sẻ, chuyện trò xoay quanh các chủ đề:

- Căng thẳng, lo lắng, u sầu.
- Hình ảnh cá nhân trong các mối quan hệ thân cận.
- Chủ nghĩa hoàn hảo, tính cách cầu toàn.
- Áp lực đồng trang lứa trước ngưỡng cửa tương lai.

- c. Hình thức: sân khấu hóa.

4.4.6. Cuộc thi viết Những kỷ niệm sâu sắc về thầy cô và mái trường

- a. Thời gian: tháng 9,10/2025

b. Nội dung: Viết về những ấn tượng sâu sắc về thầy cô giáo mà tác giả yêu quý, ngưỡng mộ hoặc những tác động ảnh hưởng đặc biệt của thầy cô giáo tới việc học tập, nhận thức, làm thay đổi cuộc sống của cá nhân tác giả; Những tình huống sư phạm tiêu biểu, điển hình và cách giải quyết các tình huống ấy của thầy cô giáo mà tác giả đã từng gặp hoặc trải qua, thể hiện năng lực nghề nghiệp, khả năng sáng tạo cũng như tình cảm của thầy cô giáo đối với học sinh, đối với nghề,...

c. Hình thức: Học sinh viết bài thi và nộp cho BTC.

4.4.7. *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Dạy học qua di sản văn hóa, di tích lịch sử.*

a. Thời gian: 4/2026

b. Nội dung: theo chủ đề của môn Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

c. Hình thức: trải nghiệm, thu hoạch.

4.4.8. *Hoạt động câu lạc bộ: Phổ biến và giáo dục pháp luật*

a. Nội dung:

Nhà trường thành lập câu lạc bộ “Phổ biến và giáo dục pháp luật” gồm các giáo viên giảng dạy môn GDKTPL, BCH Đoàn trường, GVCN.

Hoạt động : tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác thanh niên trong giai đoạn mới: Luật Thanh niên, Luật Biển Việt Nam, Luật Nghĩa vụ quân sự; Luật phòng chống ma túy; Luật phòng chống bạo lực gia đình; Luật hôn nhân và gia đình; Luật giao thông đường bộ; Luật an ninh mạng...

Hội thảo với các chủ đề phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, phòng chống bạo lực học đường; phát tờ rơi, tuyên truyền về pháp luật...

Tổ chức tọa đàm, tổ chức các trò chơi, trả lời câu hỏi tình huống, hai hoa dân chủ... phòng chống tệ nạn nhất là ma túy để từ đó các em phòng, tránh xa ma túy

b. Hình thức: Sinh hoạt câu lạc bộ.

4.4.9. *Hoạt động câu lạc bộ: Đội Văn nghệ xung kích*

a. Nội dung:

Nhà trường thành lập câu lạc bộ “Đội văn nghệ xung kích”. Đoàn trường xây dựng Điều lệ, lập kế hoạch hoạt động, trường phê duyệt

Hoạt động: tuyên truyền ca khúc cách mạng, tập luyện các tiết mục văn nghệ biểu diễn trong các Hội nghị, sự kiện của trường.

b. Hình thức: Câu lạc bộ hoạt động thực tiễn.

4.4.10. *Hoạt động câu lạc bộ thể dục, thể thao,*

a. Nội dung:

Nhà trường thành lập các câu lạc bộ cầu lông, câu lạc bộ bóng chuyền.

Giao tổ Thể dục- QPAN tham mưu Điều lệ, lập kế hoạch hoạt động, hiệu trưởng phê duyệt. Tập luyện hàng tuần, vào cuối buổi học.

Thi biểu diễn dân vũ tập thể vào tháng 3/2026.

b.Hình thức: tập luyện và thi đấu.

4.4.11. Hoạt động văn hóa, văn nghệ.

a.Thời gian: tháng 1/2026 và tháng 2/2026

b. Nội dung:

Tổ chức đêm Hội diễn văn nghệ Mừng Đảng, Mừng xuân

c.Hình thức: Hội diễn văn nghệ

4.4.12. Hoạt động chào mừng sinh nhật Đoàn 26/3.

a. Thời gian: tháng 3/2026

b. Nội dung: Tổ chức cắm trại cho học sinh 3 khối

c. Hình thức: cắm trại tại trường.

5. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

5.1. Công tác chuyên môn

5.1.1 Đổi mới quản lý dạy học

* Mục tiêu:

Quản trị nhà trường hiệu quả, chất lượng. BGH được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đảm bảo yêu cầu về lý luận chính trị, trình độ ngoại ngữ, công nghệ thông tin. HT, các PHT tham gia đầy đủ các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý. Phấn đấu đến năm 2028 có 30% tổ trưởng chuyên môn đạt trình độ trên chuẩn.

*Nhiệm vụ, giải pháp:

- Tăng cường đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng tự chủ; củng cố kỷ cương, nền nếp trong dạy học, kiểm tra, đánh giá; đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Nâng cao trách nhiệm và năng lực lãnh đạo, quản lý của BGH, của người đứng đầu đơn vị. Phân công trách nhiệm rõ ràng, phát huy năng lực của cán bộ, giáo viên.

- Tăng cường hoạt động ứng dụng CNTT để hỗ trợ giáo viên trong công tác soạn giảng và ứng dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy, trao đổi tài liệu, tương tác hoạt động quản lý, hoạt động chia sẻ thông tin, hoạt động giảng dạy và học tập. Cập nhật số liệu vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành đầy đủ, chính xác, đúng thời gian về số liệu trường, lớp, đội ngũ, kết quả học tập...Tiếp tục sử dụng phần mềm SMAS để quản lý sổ điểm điện tử; các phần mềm: cơ sở dữ liệu ngành giáo dục; quản lý công chức, viên chức; phần mềm quản lý thư viện; phần mềm quản lý CSVN; phần mềm kế toán...; trao đổi thông tin quản lý, chỉ đạo, điều hành trong nội bộ thông qua email cá nhân, nhóm zalo. Tất cả giáo viên phải kiểm tra email và zalo hàng ngày để nắm bắt thông tin, thực hiện nhiệm vụ.

- Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; tiếp tục xây dựng hạ tầng học tập quốc gia, kho học liệu số chia sẻ dùng

chung toàn ngành, gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học.

- Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, giáo viên được thực hiện theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường (Công văn 5512); các phụ lục kèm theo Công văn 5512 được sử dụng để tham khảo trong việc xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, Kế hoạch giáo dục của giáo viên, Kế hoạch bài dạy (giáo án)

- Chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 1386/SGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- Tăng cường công tác thanh kiểm tra, xử lý kịp thời các sai phạm (nếu có). Thực hiện qui chế dân chủ ở cơ sở, tăng cường đấu tranh phê bình, tự phê bình.

5.1.2. Xây dựng chủ đề dạy học, phân phối chương trình

Các tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn, đồng thời xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề, theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Trên cơ sở kế hoạch dạy học đã được phê duyệt, tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên có thể thiết kế tiến trình dạy học cụ thể cho mỗi chủ đề. Mỗi chủ đề có thể được thực hiện ở nhiều tiết học, mỗi tiết có thể chỉ thực hiện một hoặc một số bước trong tiến trình sư phạm của bài học. Các nhiệm vụ học tập có thể được thực hiện ở trong hoặc ngoài giờ trên lớp.

Thực hiện đúng số tiết của mỗi chương, số tiết dạy các bài thực hành, thí nghiệm, bảo đảm thời lượng và số cột điểm kiểm tra thường xuyên, định kỳ, kiểm tra học kỳ các môn học.

Hàng tuần, hàng tháng nhà trường phối hợp với các tổ chuyên môn kiểm tra việc thực hiện chương trình của các giáo viên và kịp thời điều chỉnh nếu có sai sót.

5.1.3. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá những nội dung vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thực hiện kiểm tra, đánh giá bằng hình thức trực tuyến theo hướng dẫn tại Thông tư 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy trực tuyến trong cơ sở GDPT và cơ sở GDTX.

Chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kỳ (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số việc xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra cần theo tỉ lệ phù hợp giữa câu trắc nghiệm và câu tự luận theo hướng dẫn tại công văn 1712/SGDĐT-GDTrH ngày 21/12/2020.

5.1.4. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ chuyên môn

Nâng cao chất lượng giờ dạy, đảm bảo cân đối giữa truyền thụ kiến thức và rèn luyện kỹ năng, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học. Xây dựng kế hoạch bài học theo chuỗi hoạt động; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh trình bày, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng liên hệ thực tế. Tiếp tục quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp khoa học- công nghệ - kỹ thuật – toán (Science- Technology- Engineering- Mathematic: STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.

Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục - mỗi giáo viên dự giờ

ít nhất 8 tiết/ học kỳ (bao gồm SHCM theo NCBH, thao giảng cụm, dự giờ lớp chủ nhiệm...).

- Tổ chức thao giảng toàn trường, thao giảng theo tổ chuyên môn, qua đó để đánh giá năng lực đội ngũ, có cơ sở để xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán về chuyên môn.

+ Thao giảng: Thao giảng cấp trường đối với giáo viên đăng ký danh hiệu thi đua, ngoài ra Ban chuyên môn còn chọn thêm một số giáo viên ở các môn để thao giảng; Thao giảng cấp tổ đối với các giáo viên còn lại. Các tiết thao giảng cấp tổ phải đăng ký với Ban chuyên môn nhà trường để Lãnh đạo nhà trường tham dự, chỉ đạo, tổ chức lập hồ sơ lưu trữ.

+ Dự giờ: giáo viên dự ít nhất 08 tiết/học kỳ, ưu tiên dự giờ giáo viên cùng bộ môn và các tiết thao giảng.

Tăng cường tổ chức và quản lí hoạt động chuyên môn qua mạng theo hướng dẫn tại Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026.

5.1.5. Tham gia các hội thi chuyên môn

* Mục tiêu: tổ chức thi cấp trường, tham gia đầy đủ các cuộc thi cấp tỉnh: thi học sinh giỏi các môn văn hóa, Hội khỏe Phù Đổng, thi Sáng tạo KHKT

* Giải pháp:

Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch chung và tổ chức thực hiện các cuộc thi đúng quy chế. Các tổ chuyên môn chỉ đạo giáo viên dạy chú trọng công tác bồi dưỡng đội tuyển.

Đối với Đại hội Thể dục thể thao ngành giáo dục và đào tạo, nhóm Thể dục chủ động tham mưu với BGH xây dựng kế hoạch tổ chức thi cấp trường trong tháng 9 và tháng 10/2025; tổ chức chọn lựa đội tuyển tập luyện và tham gia cấp tỉnh vào tháng 11/2025 theo kế hoạch của Sở GD-ĐT.

Đối với hoạt động NCKH và hoạt động trải nghiệm, sáng tạo KHKT nhà trường đã triển khai trong hè. Giáo viên có ý tưởng, học sinh có năng lực đăng ký, lựa chọn ý tưởng triển khai thông qua hội đồng khoa học của nhà trường.

Bồi dưỡng học sinh có kế hoạch chung cho toàn cấp học, có phân công giáo viên chuyên sâu từng nội dung bồi dưỡng. Nhà trường cần kịp thời động viên, khuyến khích người dạy và người học phát huy "năng lực sáng tạo", dạy giỏi, học tốt.

5.1.6. Công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ

* Mục tiêu:

Tất cả CBQL, GV phải hoàn thành bồi dưỡng thường xuyên, thay SGK2018 theo lịch chung của Sở đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục

* Giải pháp:

Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình GDPT 2018 theo lộ trình. Lựa chọn những

viên chức đáp ứng năng lực, trình độ chuyên môn, phẩm chất giữ lại làm việc ổn định lâu dài.

Thực hiện tốt việc tham gia bồi dưỡng GV, CBQL triển khai CTGDPT 2018 theo kế hoạch của Sở GDĐT

5.2. Đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất và thiết bị dạy học:

- Tiếp nhận và sử dụng có hiệu quả các thiết bị mới nhằm góp phần thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục đặc biệt là phục vụ tốt cho việc giảng dạy chương trình 2018; lên kế hoạch mua sắm, sửa chữa đảm bảo phục vụ cho các hoạt động giáo dục của nhà trường

- Tăng cường sự quản lý nhằm đảm bảo sử dụng có hiệu quả tài sản hiện có cũng như bảo quản, sửa chữa bổ sung tài sản kịp thời phục vụ việc dạy và học, tránh thất thoát, lãng phí tài sản của nhà trường.

- Huy động các nguồn lực xã hội hóa để mua sắm, trồng cây và chăm sóc cây trong sân trường cũng như trang trí các lớp học của Nhà trường tạo cho học sinh có môi trường học tập xanh mát, gần gũi với thiên nhiên.

- Tiếp tục xin kinh phí để tu sửa các hạng mục công trình đã xuống cấp nhằm đảm bảo tốt công tác an ninh, an toàn trường học. Từng bước tạo dựng một trường trường học an toàn.

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể, tổ chuyên môn tăng cường giáo dục ý thức giữ gìn tài sản chung của trường, lớp bằng nhiều hình thức như: trong các buổi sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt tổ, các hoạt động ngoại ngoại trời...

- Tổ chức chuyên đề, khuyến khích giáo viên tự làm và sử dụng đồ dùng dạy học.

5.3. Công tác lãnh đạo, quản lý

Cấp ủy, Chi bộ lãnh đạo toàn diện các hoạt động của nhà trường, ban hành nghị quyết của Chi bộ về hoạt động giáo dục của nhà trường, phân công cụ thể nhiệm vụ cho từng cán bộ, đảng viên.

Hiệu trưởng phân công nhiệm vụ cho các phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, các tổ chức, xây dựng đầy đủ, chi tiết các kế hoạch theo lĩnh vực phụ trách. Triển khai thực hiện, báo cáo kết quả hàng tháng, học kỳ.

+ Phân công nhiệm vụ:

Hiệu trưởng

Chịu trách nhiệm điều hành toàn diện mọi hoạt động của nhà trường theo Điều lệ trường phổ thông.

Trực tiếp phụ trách: chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống HS – GV; tổ chức cán bộ, kế hoạch – tài chính, xây dựng cơ bản, chế độ chính sách; thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại – tố cáo; phòng chống tham nhũng; quản lý đoàn thể; trang thông tin điện tử.

Chủ tài khoản, Chủ tịch các hội đồng, Trưởng ban chỉ đạo các cuộc vận động.

Ký duyệt học bạ cuối năm; sinh hoạt cùng Tổ Văn phòng và Tổ Lý – Công nghệ.

Phó Hiệu trưởng 1

Phụ trách công tác học sinh và giáo dục toàn diện: nề nếp, kỷ luật, rèn luyện, phối hợp Đoàn trường và Hội Cha mẹ HS; giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, hướng nghiệp, an toàn trường học.

Quản lý cơ sở vật chất, thiết bị, thư viện, cảnh quan; an toàn PCCC, an ninh trật tự, phòng chống tệ nạn xã hội.

Tổ chức các sự kiện, phong trào, hoạt động ngoại khóa; phụ trách dân vận, bình đẳng giới, kiểm định chất lượng, thi đua – khen thưởng.

Trực tiếp theo dõi các tổ: Vật lý – Công nghệ, Ngữ văn, Sử – Địa – GDCD, GDTC – QPAN; sinh hoạt cùng Tổ Văn phòng và Tổ Lý – Công nghệ.

Phó Hiệu trưởng 2

Phụ trách công tác chuyên môn: biên chế lớp, kế hoạch dạy học, phân công giảng dạy, hồ sơ chuyên môn, quản lý tổ CM, dạy thêm – học thêm.

Tổ chức bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo HS yếu, ôn thi tốt nghiệp; bồi dưỡng GV, quản lý tập huấn, đào tạo nâng cao trình độ.

Tham mưu hoạt động khuyến học, học tập suốt đời; vận động nguồn lực học bổng, hỗ trợ HS khó khăn.

Chủ trì kiểm định chất lượng, trường chuẩn quốc gia, chuyển đổi số và CNTT.

Quản lý nề nếp HS, kỷ luật lao động viên chức; sinh hoạt cùng Tổ Văn phòng và Tổ Toán.

Trực tiếp phụ trách các tổ: Toán, Hóa, Tiếng Anh, Tin – Sinh – Công nghệ.

Trên đây là kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 của trường THPT Số 2 Mộ Đức. Đề nghị các tổ chuyên môn, cán bộ giáo viên và các bộ phận có liên quan nghiêm túc thực hiện.

Nơi nhận:

- Phòng GDTrH (báo cáo);
- TTCM;
- Lưu: VT, PHTCM.



Lâm Tín

Phụ lục 1: KHUNG PHÂN BỐ TIẾT DẠY HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2025-2026



Lớp	Môn lựa chọn	Chuyên đề	Văn	Toán	Anh	Lý	Hóa	Sinh	Sử	Địa	GD KTPL	Qp	Thể dục	Tin	CN	GD ĐP	HD TN	Tổng tiết/tuần
10A1	Lí, Hóa, GDKTPL, CNC	Toán, Lý, Hoá	3	4	3	3	3		1		2	1	2		2	1	3	28
10A2	Lí, Hóa, Tin, CNC	Toán, Lý, Hoá	3	4	3	3	3		1			1	2	2	2	1	3	28
10A3	Lí, Hóa, Sinh, Tin	Toán, Lý, Hoá	3	4	3	3	3	2	1			1	2	2		1	3	28
10A4			3	4	3	3	3	2	1			1	2	2		1	3	28
10A5			3	4	3	3	3	2	1			1	2	2		1	3	28
10A6			3	4	3	3	3	2	1			1	2	2		1	3	28
10A7			3	4	3	3	3	2	1			1	2	2		1	3	28
10C1	Địa, GDKTPL, Hóa, Tin	Văn, Sử, Địa	4	3	3		2		2	3	2	1	2	2		1	3	28
11A1	Lí, Hóa, GDKTPL, CNC	Toán, Lý, Hoá	3	4	3	3	3		1		2	1	2		2	1	3	28
11A2			3	4	3	3	3		1		2	1	2		2	1	3	28
11A3	Lí, Hóa, Sinh, Tin	Toán, Lý, Hóa	3	4	3	3	3	2	1			1	2	2		1	3	28
11A4			3	4	3	3	3	2	1			1	2	2		1	3	28
11A5			3	4	3	3	3	2	1			1	2	2		1	3	28
11A6			3	4	3	3	3	2	1			1	2	2		1	3	28
11A7			3	4	3	3	3	2	1			1	2	2		1	3	28
11A8			3	4	3	3	3	2	1			1	2	2		1	3	28
11C1	Địa, GDKTPL, Sinh, Tin	Toán, Văn, Sử	4	4	3			2	2	2	2	1	2	2		1	3	28
11C2			4	4	3			2	2	2	2	1	2	2		1	3	28
12A1	Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học	Toán, Lý, Hoá	3	4	3	3	3	2	2			1	2	2		1	3	29
12A2			3	4	3	3	3	2	2			1	2	2		1	3	29
12A3			3	4	3	3	3	2	2			1	2	2		1	3	29
12A4			3	4	3	3	3	2	2			1	2	2		1	3	29
12A5	Vật lí, Hóa học, GDKTPL, Công nghệ	Toán, Lý, Hoá	3	4	3	3	3		2		2	1	2		2	1	3	29
12A6			3	4	3	3	3		2		2	1	2		2	1	3	29
12C1	Địa lý, Sinh học, GDKTPL, Tin học	Toán, Văn, Sử	4	4	3			2	3	2	2	1	2	2		1	3	29
12C2			4	4	3			2	3	2	2	1	2	2		1	3	29
12C3			4	4	3			2	3	2	2	1	2	2		1	3	29

Phụ lục 2: KHUNG PHÂN BỐ TIẾT DẠY HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2025-2026



Lớp	Môn lựa chọn	Chuyên đề	Văn	Toán	Anh	Lý	Hóa	Sinh	Sử	Địa	GD KTPL	Qp	Thể dục	Tin	CN	GD ĐP	HD TN	Tổng tiết/tuần
10A1	Lí, Hóa, GDKTPL, CNC	Toán, Lý, Hoá	3	4	3	3	3		2		2	1	2		2	1	3	29
10A2	Lí, Hóa, Tin, CNC	Toán, Lý, Hoá	3	4	3	3	3		2			1	2	2	2	1	3	29
10A3	Lí, Hóa, Sinh, Tin	Toán, Lý, Hoá	3	4	3	3	3	2	2			1	2	2		1	3	29
10A4			3	4	3	3	3	2	2			1	2	2		1	3	29
10A5			3	4	3	3	3	2	2			1	2	2		1	3	29
10A6			3	4	3	3	3	2	2			1	2	2		1	3	29
10A7			3	4	3	3	3	2	2			1	2	2		1	3	29
10C1	Địa, GDKTPL, Hóa, Tin	Văn, Sử, Địa	4	3	3		2		3	3	2	1	2	2		1	3	29
11A1	Lí, Hóa, GDKTPL, CNC	Toán, Lý, Hoá	3	4	3	3	3		2		2	1	2		2	1	3	29
11A2			3	4	3	3	3		2		2	1	2		2	1	3	29
11A3	Lí, Hóa, Sinh, Tin	Toán, Lý, Hóa	3	4	3	3	3	2	2			1	2	2		1	3	29
11A4			3	4	3	3	3	2	2			1	2	2		1	3	29
11A5			3	4	3	3	3	2	2			1	2	2		1	3	29
11A6			3	4	3	3	3	2	2			1	2	2		1	3	29
11A7			3	4	3	3	3	2	2			1	2	2		1	3	29
11A8			3	4	3	3	3	2	2			1	2	2		1	3	29
11C1	Địa, GDKTPL, Sinh, Tin	Toán, Văn, Sử	4	4	3			2	3	2	2	1	2	2		1	3	29
11C2			4	4	3			2	3	2	2	1	2	2		1	3	29
12A1	Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học	Toán, Lý, Hoá	3	4	3	3	3	2	1			1	2	2		1	3	28
12A2			3	4	3	3	3	2	1			1	2	2		1	3	28
12A3			3	4	3	3	3	2	1			1	2	2		1	3	28
12A4			3	4	3	3	3	2	1			1	2	2		1	3	28
12A5	Vật lí, Hóa học, GDKTPL, Công nghệ	Toán, Lý, Hoá	3	4	3	3	3		1		2	1	2		2	1	3	28
12A6			3	4	3	3	3		1		2	1	2		2	1	3	28
12C1	Địa lý, Sinh học, GDKTPL, Tin học	Toán, Văn, Sử	4	4	3			2	2	2	2	1	2	2		1	3	28
12C2			4	4	3			2	2	2	2	1	2	2		1	3	28
12C3			4	4	3			2	2	2	2	1	2	2		1	3	28

Bảng tổng hợp



STT	Số tiết trung bình/tuần				Ghi chú
	Học kỳ	Khối 10	Khối 11	Khối 12	
1	HKI	28	28	29	
2	HKII	29	29	28	
3	TBCN	28.50	28.50	28.50	

Chú thích:

- Tuần nào có ngày nghỉ Lễ, Tết thì thực hiện vào tuần kế tiếp.
- Những ngày nghỉ do lũ lụt thì bố trí thời gian dạy bù.

Phụ lục 3: Kế hoạch hoạt động năm học 2025-2026



THÁNG	NỘI DUNG THỰC HIỆN	Ghi chú
08/2025	- Bồi dưỡng chính trị hè cho CB, GV. - Duyệt lên lớp, biên chế lớp học. Phân công chuyên môn - Xây dựng các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 - Tham gia tập huấn theo KH của SGD. - Các tổ CM xây dựng và nộp KH giáo dục tổ chuyên môn (35 tuần thực học) để phê duyệt. - Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật (ngày 28, 29/8/2025) - Tập trung học sinh lớp 10 vào ngày 26/8/2025 - Chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ cho việc dạy và học năm học 2025-2026 - Hoàn thiện các công tác sửa chữa, bổ sung thiết bị phục vụ tốt cho dạy và học, tựu trường, khai giảng năm học 2025-2026 - Mua sắm đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách, ấn phẩm phục vụ hoạt động giáo dục; lập dự toán thu, chi các nguồn kinh phí cho năm học.	
09/2025	- Xây dựng các Quy chế làm việc, quy chế dân chủ, quy chế TĐ-KT, Quy chế chuyên môn; dự thảo KH thực hiện nhiệm vụ năm học... - Tựu trường năm học mới (03/9/2025). Khai giảng năm học 2025-2026 (05/9/2025) theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT. - Hoàn thành kế hoạch giáo dục nhà trường trước 15/9/2025, nộp về Sở GD&ĐT. - Giảng dạy theo kế hoạch, thời khóa biểu (áp dụng từ 08/9/2025). Các giáo viên lên lịch báo giảng. - Các tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch tổ, cá nhân và các loại hồ sơ sổ sách, trình Ban giám hiệu phê duyệt. - Các tổ chuyên môn lập danh sách đội tuyển khối 12, phân công GV để bồi dưỡng (từ tuần 03) dự thi HSG cấp tỉnh. - Triển khai tiết học thư viện và tiết đọc thư viện. - Triển khai và thực hiện các cuộc thi nghiên cứu KHKT đối với học sinh cấp trung học phổ thông. - Cử CB, GV tham gia tập huấn các chuyên đề theo yêu cầu của Sở; Kiện toàn và tham gia tập huấn nghiệp vụ cho Tổ nghiệp vụ bộ môn cấp tỉnh năm 2025-2026. - Triển khai tập huấn lại nội dung dạy học STEM, STEAM; Đổi	



THÁNG	NỘI DUNG THỰC HIỆN	Ghi chú
	mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá năm học 2025-2026. - Kiểm tra việc thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch giáo dục môn học; sổ Sinh hoạt chuyên môn, sổ chủ nhiệm, báo giảng điện tử, sổ ghi đầu bài, giáo án; công tác cập nhật hồ sơ SMAS; học bạ,... - CB, GV, NV đăng ký đề tài khoa học, sáng kiến kinh nghiệm, đăng ký Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp tỉnh. - Chỉ đạo, lập KH thực hiện lồng ghép nội dung phòng chống tham nhũng vào môn GDKTPL và Ngữ văn, lồng ghép giáo dục địa phương và những bài học về đạo đức, lối sống của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào các môn học khác đúng qui định; - Kiện toàn ban chỉ đạo phòng chống thiên tai, bão lũ, ATGT, phòng chống ma túy, HIV/AIDS, THPT – HSTC, Hội đồng TĐ-KT; tổ tư vấn tâm lý, thành lập các câu lạc bộ theo nhu cầu phát triển năng lực của học sinh. - Chi lương và các khoản khác kịp thời cho CB, GV, NV, lập dự trù Hội nghị CCVC. - Chỉ đạo thực hiện việc cập nhật thông tin sức khỏe, thể chất học sinh lên cơ sở dữ liệu ngành, báo cáo kỳ đầu năm. - Chỉ đạo Lý, Hóa, Sinh, Tin, GDTC, QPAN kiểm tra công tác quản quản sử dụng, quản lý TBDH. - Các tổ chức, đoàn thể hoàn thành các hồ sơ để tiến hành ĐH Đoàn TN - Chuẩn bị hồ sơ, nội dung để làm việc với các Đoàn kiểm tra về công tác triển khai nhiệm vụ đầu năm. - Kiểm tra chuyên đề về hồ sơ, sổ sách đầu năm. - Tổ chức họp PHHS đầu năm vào ngày 14/9/2025. - Kiểm tra việc thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch giáo dục môn học; hoàn thiện sổ Sinh hoạt chuyên môn, sổ chủ nhiệm, sổ ghi đầu bài, giáo án; công tác cập nhật hồ sơ SMAS; học bạ,... - Tổ chức thi Học sinh giỏi cấp trường lớp 11. - Tổ chức hoạt động ngoại khóa: Talkshow “<i>Vun đắp thương yêu – Những điều chưa trọn</i>”	
10/2025	- Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày phụ nữ Việt Nam 20/10. Giảng dạy, thao giảng, dự giờ, lên lịch báo giảng theo kế hoạch; - Chọn đội tuyển thi học sinh giỏi máy tính cầm tay môn Toán cấp THPT, bồi dưỡng kiến thức tham gia thi cấp tỉnh.	



THÁNG	NỘI DUNG THỰC HIỆN	Ghi chú
	- Tham gia cuộc thi viết: Những kỉ niệm sâu sắc về thầy cô và mái trường năm 2025. - Kiểm tra, rà soát CSVC, thiết bị, tài sản đảm bảo an toàn phòng chống bão lũ, thiên tai. - Họp các tổ nghiệp vụ chuyên môn theo KH của Sở GDĐT. - Tiếp tục triển khai bồi dưỡng HSG 12 theo thời khóa biểu. - Sinh hoạt chuyên môn theo Nghiên cứu bài học lần 1. - Lên kế hoạch và tổ chức kiểm tra toàn diện; kiểm tra việc thực hiện chương trình, cập nhật điểm. Kiểm tra việc ghi các thông tin học sinh trong học bạ, sổ điểm; hồ sơ một số GV, tổ CM. - Triển khai kế hoạch kiểm tra định kỳ (KT giữa kỳ I). Nhập điểm vào hệ thống theo kế hoạch. - Tổ chức dạy hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đối với khối 10, 11, 12. - Kiểm tra tình hình sử dụng thiết bị dạy học đợt 1. - Kiểm tra công tác quản lý chuyên môn: Hồ sơ, sổ sách; việc thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch giáo dục môn học; sổ SH chuyên môn, sổ chủ nhiệm, báo giảng điện tử, sổ ghi đầu bài, giáo án; công tác cập nhật hồ sơ SMAS; học bạ,...: Hoàn thành trước 19/10/2024. - Tổ tư vấn tâm lý học đường: Hoàn thiện kế hoạch, ban hành quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ thực hiện có hiệu quả. - Nộp hồ sơ đăng ký thi đua, khen thưởng về Sở GDĐT (theo lịch của SGD);	
11/2025	- Phát động phong trào thi đua 2 tốt chào mừng ngày NGVN 20/11; Giảng dạy theo TKB; Thao giảng, dự giờ chào mừng 20/11. - Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cử giáo viên tham gia dự thi cấp tỉnh. - Tham gia thi Học sinh giỏi cấp tỉnh máy tính cầm tay môn Toán cấp THPT. - Sơ loại, tuyển chọn các dự án dự thi KHKT cấp tỉnh. - Tiếp tục Bồi dưỡng HSG khối 12 theo lịch; hoàn thành và hồ sơ đăng kí dự thi cấp tỉnh cho khối 12 (theo thông báo của Sở). - Kiểm tra nhiệm vụ của giáo viên lần 1 năm học 2025-2026. - Sinh hoạt chuyên đề, ngoại khóa. Kiểm tra việc thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn tại các trường trong cụm. - Kiểm tra việc thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch dạy học (Lịch báo giảng, sổ ghi đầu bài, giáo án,.. ..).	



THÁNG	NỘI DUNG THỰC HIỆN	Ghi chú
	- Kiểm tra định kỳ (KT giữa kỳ I) tập trung. - Tổ chức dạy hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đối với khối 10, 11, 12. - Hoàn thành công tác thu BHYT, chế độ chính sách cho HS thuộc diện chính sách, hỗ trợ chi phí học tập; rà soát việc sử dụng kinh phí năm 2025. Hoàn thành hồ sơ đề nghị nâng lương thường xuyên 6 tháng cuối năm 2025. - Hướng dẫn và triển khai đánh giá, xếp loại viên chức năm 2025. - Hoàn thành việc điểm danh HS trong sổ điểm ĐT, XLHK tháng 11, các khoản thu theo qui định. Cập nhật theo dõi học sinh trên SMAS. - Tổ chức Cuộc thi KHKT cấp trường, chọn sản phẩm tham dự cấp tỉnh Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.	
12/2025	- Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày QĐNDVN 22-12. Giảng dạy theo kế hoạch phân công. - Triển khai ôn tập kiểm tra học kỳ I và triển khai kế hoạch Kiểm tra học kỳ I. - Sinh hoạt chuyên môn theo Nghiên cứu bài học lần 2. - Cử CB, GV tham gia tập huấn theo KH Sở, Bộ GD&ĐT. Tiếp tục tham gia sinh hoạt tổ chuyên môn theo cụm trường. - Tổ chức dạy hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đối với khối 10, 11, 12. - Báo cáo các chuyên đề BDTX ở tổ CM. - Truyền thông về công tác giáo dục phòng, chống HIV/AIDS, bạo lực học đường. - Kiểm tra việc chấm bài, ghi điểm; kiểm tra hồ sơ sổ sách chuyên môn của giáo viên, TCM. - CB, GV, NV nộp hồ sơ SKKN; phân công thành viên HĐSK nghiên cứu hồ sơ. - Rà soát việc thực hiện kế hoạch ngân sách năm 2025, hoàn chỉnh hồ sơ, thanh quyết toán trước ngày khoá sổ kế toán theo quy định. - Hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP; triển khai công tác đánh giá viên chức, người lao động năm 2025.	
01/2026	- Tổ chức kiểm tra học kỳ 1, hoàn thành chương trình HKI trước 18/01/2026 và hoàn thành các loại hồ sơ, sổ sách có liên quan. - Triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông, phòng	



THÁNG	NỘI DUNG THỰC HIỆN	Ghi chú
	chống tội phạm nhân dịp Tết Nguyên đán; Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh chủ đề năm 2026. Tổ chức ngày truyền thống học sinh, sinh viên Việt Nam. - Tham gia Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 12 cấp tỉnh (theo kế hoạch). - Tham gia Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh dành cho học sinh trung học. - Tiếp tục bồi dưỡng HSG tham gia thi học sinh giỏi cấp Tỉnh đối với khối 11. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, chuyên đề CM ngày HS-SV 9/1. - Kiểm tra việc đánh giá, xếp loại học sinh, Sổ gọi tên ghi điểm, học bạ, hồ sơ giáo viên và hồ sơ tổ chuyên môn; - Điểm danh trên phần mềm quản lý HS SMAS... Họp phụ huynh học sinh sơ kết học kỳ 1 và phổ biến kế hoạch học kỳ 2 năm học 2025-2026; - Tổ chức dạy hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo qui định. - Kiểm tra việc sử dụng thiết bị dạy học. - Tiếp tục thực hiện sinh hoạt tổ chuyên môn tại trường và các trường trong khu vực của từng bộ môn. - Sinh hoạt chuyên môn nâng cao chất lượng dạy học lần 1. - Lập báo cáo sơ kết HKI và kế hoạch chuyên môn thực hiện học kỳ II. Hoàn thành chương trình học kỳ 1 trước ngày 16/01/2026; - Phân công chuyên môn; Thời khóa biểu và thực hiện việc giảng dạy chương trình HKII (từ ngày 12/01/2026); - Báo cáo sơ kết học kì I về Sở GD&ĐT đúng thời gian qui định. - Báo cáo thống kê giữa năm học; giải quyết chuyển trường (nếu có); - Hoàn thành việc đánh giá, xếp loại HS HKI. Điểm danh, nhận xét HS trên phần mềm quản lý HS SMAS. - Họp PHHS cuối kỳ I. - Tổ chức chấm SKKN cấp cơ sở. - Lập thuyết minh dự toán ngân sách năm 2026, thuyết minh dự toán chi NSNN năm 2026; Báo cáo kết quả thực hiện tự chủ tài chính năm 2025. - Hoàn thành hồ sơ quyết toán tài chính năm 2025; Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025. Báo cáo tình hình thực hiện các khoản thu và tăng cường CSVN năm 2025. - Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức năm	



THÁNG	NỘI DUNG THỰC HIỆN	Ghi chú
	2026. Lập kế hoạch biên chế năm 2026. - Xây dựng kế hoạch phòng chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026; nộp bản kê khai tài sản, thu nhập về Sở GD&ĐT.	
02/2026	- Nghỉ Tết nguyên đán theo qui định, ổn định nề nếp dạy và học trước và sau tết Nguyên Đán. - Theo dõi, báo cáo tình hình học sinh đi học sau Tết Nguyên đán; phối hợp kiểm tra tình hình học sinh đi học sau Tết Nguyên đán; thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền. - Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam 3/2/1930 – 3/2/2026; Báo cáo chuyên đề, ngoại khóa CM 3/2. - Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học lần 3. - Sinh hoạt chuyên môn cụm THPT. Báo cáo các chuyên đề BDTX ở tổ chuyên môn. - Kiểm tra chuyên môn các trường (định kỳ hàng tháng). Kiểm tra công tác quản lý, khai thác, bảo quản, sử dụng thiết bị dạy học, phòng bộ môn. - Tiếp tục bồi dưỡng HSG khối 11 theo thời khóa biểu. - Tổ chức Hội thi Olympic Tiếng anh cấp trường, chọn đội tuyển luyện tập tham gia thi cấp tỉnh. - Kiểm tra định kỳ theo lịch. - Phân công hướng dẫn thực tập sư phạm (nếu có). - Tổ chức tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh 12 trong công tác chọn ngành, nghề, định hướng chọn môn thi THPT. - Tổ chức dạy hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, GD&P cho 3 khối lớp; - Tiếp tục dạy học tăng cường khối 12, thu thập dữ liệu thi TN THPT năm 2026; - Xếp loại Hạnh kiểm học sinh tháng 02; Sinh hoạt ngoài giờ theo chủ đề 3/2. - Điểm danh HS và cập nhật trên phần mềm quản lý HS SMAS...	
03/2025	- Tổ chức các hoạt động phong trào thi đua “Dạy tốt – Học tốt” chào mừng 26/3. Giảng dạy, thao giảng, dự giờ theo kế hoạch. - Cử Giáo viên tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh. - Tiếp tục Bồi dưỡng HSG khối 11. Thành lập đội tuyển, báo cáo danh sách, hồ sơ dự thi về SGD theo đúng qui định.	



THÁNG	NỘI DUNG THỰC HIỆN	Ghi chú
	- Tiếp tục luyện tập các nội dung để tham gia Hội thi olympic Tiếng anh cấp tỉnh năm học 2025-2026. - Báo cáo số liệu của kỳ thi tốt nghiệp THPT, phương án thi tuyển vào lớp 10 năm học 2026-2027. - Cập nhật điểm vào phần mềm SMAS. - Kiểm tra định kỳ theo lịch. - Rà soát việc thực hiện chương trình khối 12, có kế hoạch dạy bù để có kế hoạch ôn tập thi THPT. - Kiểm tra hồ sơ học sinh khối 12 lần 1. - Kiểm tra HSSS chuyên môn của giáo viên, TCM lần 2. - Sinh hoạt chuyên môn nâng cao chất lượng dạy học lần 2. - Tập huấn công tác thi tốt nghiệp THPT năm 2026. - SHCM theo NCBD (lần 2); tham gia SHCM theo cụm trường theo KH của Sở GDĐT. - Cho học sinh khối 12 hoàn thành dữ liệu thi tốt nghiệp THPT năm 2026, tiếp tục dạy ôn tập thi cho học sinh 12. - Tổng hợp hồ sơ tinh giản biên chế năm 2026. - Nộp hồ sơ SKKN về Sở GD&ĐT theo kế hoạch. - Tổ chức Hội trại 26/3 - Phối hợp với Đoàn TN tổ chức các hoạt động phong trào của lớp chào mừng 8/3 và 26/3. - Tư vấn định hướng học sinh chuẩn bị thi THPT.	
04/2026	- Tổ chức phong trào thi đua lập thành tích Kỷ niệm ngày giải phóng hoàn toàn Miền Nam 30/4 và Quốc tế Lao động ngày 1/5. Giảng dạy, thao giảng, dự giờ theo kế hoạch. - Tham gia Kỳ thi chọn HSG cấp tỉnh khối 11 theo kế hoạch. - Tham gia Hội thi olympic Tiếng anh cấp tỉnh năm học 2025-2026. - Kiểm tra định kỳ chung theo lịch. - Tổ chức các hoạt động phát động phong trào đọc sách, hưởng ứng Ngày Sách Việt Nam; tổ chức Hội thi giới thiệu Sách nhân Ngày Sách Việt Nam năm 2026. Tham gia cuộc thi Đại sứ Văn hóa đọc theo KH của Sở GD&ĐT; tham gia Hội thi Cán bộ Thư viện giỏi (nếu có). - Kiểm tra nhiệm vụ của giáo viên lần 2 năm học 2025-2026 - Sinh hoạt chuyên môn theo Nghiên cứu bài học lần 4. - Lên kế hoạch kiểm tra HKII. - Rà soát việc thực hiện chương trình của các khối lớp, lập kế	

THÁNG	NỘI DUNG THỰC HIỆN	Ghi chú
	 hoạch kiểm tra HKII. Tổ chức ôn tập theo chương trình của Bộ, Sở cho HS 12. Triển khai công tác làm hồ sơ thi tốt nghiệp 2026; báo cáo số liệu thi. - Tổ chức thi thử thi tốt nghiệp THPT năm 2026 (lần 1) - Lên kế hoạch thi HKII (Đề thi, danh sách phòng thi, coi thi, chấm thi.) - Triển khai công tác đánh giá chuẩn nghề nghiệp GV, chuẩn HT. - Triển khai đánh giá ND 3 BDTX (tự chọn) ở tất cả các tổ CM. - Kiểm tra cơ sở vật chất và các thiết bị dạy học ở tất cả các phòng chức năng; kiểm tra hoạt động thư viện trong năm; kiểm kê tài sản thư viện. - Lập dự toán và thu các khoản lệ phí thi TN; báo cáo quyết toán quý I/2026. - Hoàn thành hồ sơ xét nâng lương 6 tháng đầu năm 2026. - Nghỉ Lễ 30/4&01/5 theo qui định. - Thực hiện nâng bậc lương thường xuyên 6 tháng đầu năm 2026; hướng dẫn đánh giá chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên năm học 2025-2026.	
05/2026	- Rà soát việc thực hiện chương trình, tiến độ dạy học, hoàn thành các đầu điểm KTTX. Hướng dẫn ôn tập, chuẩn bị cho Kiểm tra cuối kỳ II. Lập kế hoạch kiểm tra cuối kỳ II; phân công ra đề, ma trận, coi kiểm tra cuối kỳ II, chấm bài, nhập điểm. - Tổ chức thi thử thi tốt nghiệp THPT năm 2026 (lần 2) - Hoàn thành việc kiểm tra cuối kỳ II theo đúng kế hoạch. - Hoàn thành chương trình, kế hoạch giáo dục HKII trước 16/5/2026; kết thúc năm học trước 26/5/2026. - Hoàn thành việc đánh giá, xếp loại học sinh năm học 2025-2026; - Hoàn thành các nội dung liên quan đến BDTX năm học 2025-2026; Báo cáo kết quả BDTX và lập kế hoạch năm học 2026-2027. - Kiểm tra việc chấp hành các quy định về thực hiện quy chế chuyên môn: Hồ sơ, sổ sách, cập nhật điểm, kết quả học tập của học sinh lên hệ thống SMAS, CSDL ngành. - Chuẩn bị các điều kiện cho kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026. Thu nhận, kiểm tra, cập nhật hồ sơ đăng ký dự thi TN THPT năm 2026 theo đúng hướng dẫn, kế hoạch của Sở, Bộ GD&ĐT. - Tiếp tục Kiểm tra hồ sơ học sinh K12; yêu cầu học sinh bổ sung hồ sơ về điều kiện dự thi (nếu còn thiếu).	

THÁNG	NỘI DUNG THỰC HIỆN	Ghi chú
	 - Kiểm tra việc chấm bài, ghi điểm trên hệ thống SMAS và hồ sơ giáo viên. - Tổ chức đánh giá giáo viên, Hiệu trưởng, PHT theo chuẩn nghề nghiệp (Thông tư 14 và Thông tư 20). - Hướng dẫn thực hiện và nộp hồ sơ xét thi đua, khen thưởng năm học 2025-2026. Tổng hợp báo cáo thống kê năm học, xét thi đua, khen thưởng, đánh giá CC, VC cuối năm học. - Xét điều kiện dự thi TN THPT đối với học sinh lớp 12. Xét lên lớp, thi lại, rèn luyện hè và ở lại cho HS khối 10 + 11. - Báo cáo tổng kết chuyên môn, báo cáo thống kê năm học 2025-2026. - Tổ chức họp hội CMHS cuối năm. - Tổ chức Lễ Bế giảng năm học 2025-2026. - Hướng dẫn hoạt động hè; Bàn giao học sinh khối 10 và 11 về sinh hoạt hè tại địa phương - Nộp báo cáo tổng kết năm học về SGD trước ngày 10/6/2026; - Tổ chuyên môn thống nhất nội dung cho học sinh thi lại. Tổ chức kiểm tra lại và xét lên lớp cho các học sinh yếu và HS rèn luyện hạnh kiểm trong hè của năm học. - Hoàn thành các công việc liên quan đến tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027. Tham gia tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027 tại đơn vị theo kế hoạch của Sở GDĐT Quảng Ngãi (dự kiến từ ngày 30/05/2026 đến 01/06/2026). - Quyết toán các khoản thu năm học 2025-2026. - Tổng kiểm tra các phần việc để chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026. - Thu hồi sách cho HS mượn và sách tham khảo của GV; vận động HS tặng lại SGK cho TV. - Rà soát dữ liệu về đội ngũ trên cơ sở dữ liệu ngành trước khi gửi về Sở GDĐT. - Triển khai công tác đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên năm học 2025-2026.	
06/2026	- Rà soát, đối chiếu, thống kê số liệu trên cơ sở dữ liệu ngành cuối năm học 2025-2026; Rà soát, tổng hợp, báo cáo tổng kết năm học 2025-2026 và triển khai nhiệm vụ năm học 2026-2027; Thực hiện các báo cáo 6 tháng đầu năm; cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính,... - Duyệt tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027. - Tham gia làm nhiệm vụ và phối hợp Tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 (dự kiến ngày 11,12/06/2026).	



THÁNG	NỘI DUNG THỰC HIỆN	Ghi chú
	- Tham gia các lớp tập huấn chuyên môn. - Tiếp tục phối hợp Đoàn xã Nghĩa Hành triển khai chương trình "Tiếp sức mùa thi" năm 2026. - Thống nhất thời gian học sinh thi lại tập trung về trường và tổ chức thi, kiểm tra xét lên lớp, chuyển lớp (nếu có). - Chuẩn bị công tác bàn giao học sinh về địa phương. - Báo cáo thống kê kết quả; nộp hồ sơ thi đua. - Triển khai hoạt động hè (tháng 6/2026 đến tháng 8/2026). - Chuẩn bị CSVC, phối hợp Tổ chức thi tốt nghiệp THPT năm 2025 (theo KH của BGD) - Nộp hồ sơ thi đua tập thể, cá nhân về Sở GDĐT theo đúng thời gian qui định.	
07/2026	- Kiểm tra các hoạt động hè và chuẩn bị cho năm học mới. - Tổ chức cho học sinh đăng ký xếp lớp; Biên chế lớp và chuẩn bị các điều kiện triển khai năm học 2025-2026. - Tham gia tập huấn CBQL, giáo viên, công tác BDTX; động viên và tạo điều kiện thuận lợi cho GV học tập nâng các lớp sau đại học. - Tham gia Bồi dưỡng kiến thức QPAN đối tượng 4. Bồi dưỡng chính trị hè năm 2026. Tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng CBQL, giáo viên do Sở GDĐT Quảng Ngãi tổ chức. - Chuẩn bị các điều kiện CSVC, đội ngũ, phân công chuyên môn cho năm học mới. Phân công GVCN, GVBM, chia TKB chuẩn bị cho năm học mới. - Xây dựng các loại kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2026-2027.	